

Bản án số: 11/2017/HSST.
Ngày 14 tháng 12 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ, TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Mạo;
2. Bà Hoàng Thị Thào.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Ma Thế Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2017. Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Ba Bè xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST, ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn K sinh năm 1978; Nơi ĐKNKTT: thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Lê Văn T và bà Lê Thị S (đã chết); Vợ là Hoàng Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2011 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn đến năm 2012 thì chấp hành xong. Ngày 25/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, đến tháng 05 năm 2016 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2017, nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan:

Bà Hoàng Thị T sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Làm ruộng (có mặt)

Trú tại: thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

* Người làm chứng: Ông Hoàng Văn D sinh năm 1982, trú tại: T 7, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Ông Hoàng Văn K sinh năm 1974, trú tại: thôn N, xã T,

huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Ông Lê Quang Đ sinh năm 1996, trú tại: T3, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Ông Lưu Bá K sinh năm 1964, trú tại: thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Tất cả đều vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 14/8/2017, tổ công tác Công an huyện Ba Bể đã phát hiện đối tượng Vi Văn G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại cạnh đường 279 thuộc thôn Lũng Diệc, xã Bành Trạch, huyện Ba Bể và các đối tượng Lê Quang Đ, Dương Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại ngôi nhà bỏ hoang thuộc tiểu khu 2, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ những công cụ dùng để sử dụng ma túy của Vi Văn G là 01 bật lửa ga, 01 mẫu giấy bạc cháy xém; Lê Quang Đ 01 xi lanh nhựa, 01 lọ nước cất; Dương Văn D 01 xi lanh nhựa. Các đối tượng G, Đ, D khai nhận: Bản thân đều là những người nghiện ma túy, loại ma túy thường sử dụng là hêrôin, hình thức sử dụng là hít và dùng xi lanh chích vào tĩnh mạch để đưa ma túy vào cơ thể, khi vừa sử dụng xong ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Ba Bể phát hiện, lập biên bản hành chính về hành vi vi phạm và thu giữ các công cụ sử dụng ma túy. Số ma túy mà các đối tượng đã sử dụng đều mua với Lê Văn K nhà ở thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Sau khi thu thập đầy đủ các tài liệu về hành vi của Lê Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở và các công trình phụ cận có liên quan của Lê Văn K ở thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả bắt, khám xét thu giữ được của Lê Văn K 03 gói chứa chất dạng cục bột màu trắng (Trong đó: 01 gói được gói bằng nilon màu xanh tại trong ống tre treo trên tường trong buồng ngủ, 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu đen bên trong có một lớp nilon màu trắng tại trong ống tre trên mái chuồng lợn phía sau nhà, 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy ăn bên trong gói bằng giấy vớ học sinh tại giỏ đựng kem đánh răng trong nhà tắm); 01 ví da màu vàng bên trong có 01 thẻ điều trị, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Văn K; Số tiền 6.031.000 đồng (Thu trong ví 2.731.000 đồng, thu tại tủ đựng quần áo 2.000.000 đồng, thu trong cặp để trong hòm 1.300.000 đồng) và 07 chiếc điện thoại di động (Trong đó: 06 chiếc thu tại buồng ngủ gồm 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen đã mất vỏ ốp sau, 01 chiếc nhãn hiệu Flybee màu đen hồng, 01 chiếc nhãn hiệu Microsolt, 01 chiếc nhãn hiệu FPT đã bị vỡ màn hình, 01 chiếc nhãn hiệu Mobell bị vỡ màn hình và thu tại túi quần đang mặc của K 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu xanh).

Quá trình điều tra, Lê Văn K khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy (hêrôin). Ngày 28/7/2017, K đến khu vực cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua 01 gói ma túy với một người đàn ông (không rõ lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng về chia ra thành nhiều gói nhỏ với mục đích để bản thân sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Cụ thể: Lê Văn K được bán cho Hoàng Văn D hai lần vào các ngày 12/8/2017 và 14/8/2017 bán

mỗi lần 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, địa điểm mua bán đều tại dóc cầu treo thuộc thôn M, xã T, huyện Ba Bể. Bán cho Hoàng Văn K 02 lần cũng vào các ngày 12/8/2017 và 14/8/2017 bán mỗi lần 01 gói ma túy đều với giá 500.000 đồng, địa điểm mua bán đều tại dóc cầu treo thuộc thôn M, xã T, huyện Ba Bể. Bán cho Lê Quang Đ 02 lần vào ngày 14/8/2017, mỗi lần giá 400.000 đồng (lần thứ nhất vào khoảng 12 giờ tại nhà K, Đ là người trực tiếp mua và nhận 01 gói ma túy, đi cùng Đ có Vi Văn G; lần thứ hai vào khoảng 14 giờ tại đằng sau nhà K, Đ là người trực tiếp mua và nhận 01 gói ma túy, đi cùng Đ có Dương Văn D). Ngày 12/8/2017, K bán cho Lưu Bá K 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, địa điểm mua bán tại dóc cầu treo thuộc thôn M, xã T, huyện Ba Bể. Quá trình bắt, khám xét, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Lê Văn K 03 gói ma túy (hêrôin) có tổng trọng lượng (khối lượng) là 13,18 gam; 01 ví da màu vàng bên trong có 01 thẻ điều trị, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Văn K; Số tiền 6.031.000 đồng (Trong đó: có 2.731.000 đồng là tiền bán ma túy cho Hoàng Văn D, Hoàng Văn K, Lưu Bá K mà có, số tiền còn lại là 3.300.000 đồng là của Hoàng Thị T vợ K) và 07 chiếc điện thoại di động (Trong đó: Có chiếc nhãn hiệu Nokia màu xanh thu tại túi quần đang mặc, K dùng để liên lạc mua bán ma túy, 06 chiếc còn lại đã bị hỏng).

Các đối tượng Hoàng Văn D, Hoàng Văn K, Lê Quang Đ, Lưu Bá K đều thừa nhận bản thân là người nghiện và được mua ma túy với Lê Văn K nhà ở thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn về để sử dụng. Hoàng Văn D, Hoàng Văn K được mua mỗi người 02 lần, mỗi lần 01 gói đều với giá 500.000 đồng; Lê Quang Đ được mua 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 400.000 đồng (lần thứ nhất Đ và G góp mỗi người 200.000 đồng, khoảng 12 giờ cả hai vào nhà của K, Đ là người trực tiếp mua và nhận 01 gói ma túy, sau đó hai người chia nhau ma túy để sử dụng; lần thứ hai D đưa cho Đ 400.000 đồng, khoảng 14 giờ cả hai đi vào nhà K, Đ là người trực tiếp mua và nhận 01 gói ma túy, sau đó cả hai người cùng sử dụng), Vi Văn G, Dương Văn D đều thừa nhận được cùng Đ đến nhà K mua ma túy; Lưu Bá K được mua 01 lần 01 gói với giá 300.000 đồng. Địa điểm mua bán đều tại thôn M, xã T, huyện Ba Bể.

Như vậy, Lê Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của K phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lượng, số tiền, loại ma túy, cách thức giao dịch mua bán ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Số chất dạng cục bột màu trắng thu giữ được của Lê Văn K có tổng trọng lượng (khối lượng) là 13,18 gam (Trong đó: 01 gói thu tại trong ống tre treo trên tường trong buồng ngủ là 1,43 gam, 01 gói thu tại trong ống tre trên mái chuồng lợn phía sau nhà là 11,73 gam, 01 gói thu tại giỏ đựng kem đánh răng trong nhà tắm là 0,02 gam). Toàn bộ số chất dạng cục bột màu trắng đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 gửi cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 123/KTHS-MT ngày 29/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất dạng cục bột màu trắng thu giữ của vụ án Lê Văn K được niêm phong trong phong bì B1 gửi giám định

đều là chất ma túy, loại hêrôin. Sau giám định, mẫu chất còn lại là 12,120 gam cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T123 và hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố Lê Văn K về tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép ... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)...

b) Phạm tội nhiều lần...

h) Hêrôin...có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng...”

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY:

Trong khoảng thời gian từ ngày 12/8/2017 đến 14/8/2017, Lê Văn K đã có hành vi bán ma túy (hêrôin) trái phép cho nhiều người nghiện, cụ thể: Lê Văn K được bán cho Hoàng Văn D, Hoàng Văn K mỗi người hai lần vào các ngày 12/8/2017 và 14/8/2017 bán mỗi lần 01 gói ma túy đều với giá 500.000 đồng, địa điểm mua bán là tại dốc cầu treo thuộc thôn M, xã T, huyện Ba Bể; Bán cho Lê Quang Đ 02 lần vào ngày 14/8/2017, lần thứ nhất bán 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng, đi cùng Đ có Vi Văn G, địa điểm mua bán tại trong nhà của K, lần thứ hai bán 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng, đi cùng Đ có Dương Văn D, địa điểm mua bán tại đằng sau nhà K cả hai lần Đ đều là người trực tiếp mua và nhận ma túy và ngày 12/8/2017 bán cho Lưu Bá K 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, địa điểm mua bán tại dốc cầu treo thuộc thôn M, xã T, huyện Ba Bể. Số tiền K thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho những người nghiện trên là 3.100.000 đồng. Về nguồn gốc số ma túy, K mua tại tỉnh Thái Nguyên với một người đàn ông không rõ lai lịch. Quá trình bắt, khám xét Cơ quan điều tra đã thu giữ được của Lê Văn K 03 gói chất dạng cục bột màu trắng; Cơ quan chức năng kết luận: Số chất dạng cục bột màu trắng thu giữ được của Lê Văn K là ma túy, loại Hêrôin, có tổng

trọng lượng (khối lượng) là 13,18 gam. Ngoài ra, còn thu giữ của K một số tiền và tài sản khác.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

***Xét về nhân thân bị cáo:**

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự khai ra hành vi bán ma túy cho các đối tượng Hoàng Văn D, Hoàng Văn K, Lưu Bá K khi chưa bị phát hiện; Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền 5.200.000 đồng để thi hành án cho bị cáo. Tuy nhiên về nhân thân: Năm 2011 bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng và ngày 25/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Qua các lần bị xử lý, xét xử bị cáo đã không lấy đó là bài học để rút kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Xét bị cáo có nhân thân xấu, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt nghiêm khắc. Bị cáo đã có thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2017 nên được tính vào thời gian thụ hình.

Trong vụ án này, Lê Văn K khai được mua ma túy với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại Khu vực Cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, con người, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Các đối tượng có hành vi mua ma túy với Lê Văn K về để sử dụng nhưng hành vi này không cấu thành tội phạm hình sự.

***Về vật chứng của vụ án:**

- 01 (một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T123 bên trong phong bì có chứa: Mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại là 12,120 gam cùng phong bì, bao gói cũ; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga và 02 xi lanh nhựa, 01 lọ nước cất đều đã qua sử dụng. Tất cả đều không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nôkia màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nôkia màu đen đã mất vỏ ốp sau, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Flybee màu đen hồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Microsolt, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu FPT đã bị vỡ màn hình, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell bị vỡ màn hình, tất cả đã bị hỏng, không liên quan đến vụ án và bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nôkia vỏ màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) ví da; 01 (một) thẻ điều trị; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lê Văn K, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 6.031.000 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi một nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo. Trong đó có 2.731.000 đồng (K bán ma túy cho những người nghiện được 3.100.000 đồng, nhưng đã chi tiêu cá nhân số tiền 369.000 đồng) do bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; còn 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) là của bà Hoàng Thị T (vợ bị cáo) không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bà T.

- Số tiền 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng) gia đình bị cáo Lê Văn K đã tự nguyện nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể, cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

***Hình phạt bổ sung và án phí:**

Bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn K phạm tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***.

*Áp dụng: điểm b, h khoản 2, khoản 5 Điều 194; Điều 33; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn K **08** (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/8/2017.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Lê Văn K 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Việc thi hành án khoản tiền phạt được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về vật chứng : Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 12,120 gam chất bột màu trắng đã niêm phong trong phong bì ký hiệu T123; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga và 02 xi lanh nhựa, 01 lọ nước cất đều đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nôkia màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nôkia màu đen đã mất vỏ ốp sau, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Flybee màu đen hồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Microsolt, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu FPT đã bị vỡ màn hình, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell bị vỡ màn hình.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nôkia vỏ màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.731.000 đồng (hai triệu bảy trăm ba mươi một nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn K 01 (một) ví da; 01 (một) thẻ điều trị; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lê Văn K.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị T số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2017 giữa Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể).

- Truy thu số tiền bị cáo Lê Văn K có được do bán ma túy cho các đối tượng nghiện là 369.000 đồng (ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng) gia đình bị cáo Lê Văn K đã tự nguyện nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể, cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND huyện Ba Bể (01b);
- Công an huyện Ba Bể (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp (01b);
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư